

Số: 232/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 808/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hồ Xuân P, sinh năm 1986;

Căn cước công dân số 075086007813, cấp ngày 11/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Tổ H, ấp Q, xã T, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Phan Thị Mỹ P1, sinh năm 1987;

Căn cước công dân số 075187016637, cấp ngày 25/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: 178/3, tổ C, ấp L, xã H, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ tạm trú: Tổ H, ấp Q, xã T, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Hồ Xuân P và bà Phan Thị Mỹ P1 tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2012 ngày 16/6/2012. Căn cứ vào Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Ngày 17/12/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông P và bà P1 đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm

cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, ông P và bà P1 đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[2] Về con chung: Ông Hồ Xuân P và bà Phan Thị Mỹ P1 có 02 con chung tên Hồ Thiên T, sinh ngày 01/4/2020 và cháu Hồ Nguyên K, sinh ngày 18/9/2025. Ly hôn, ông P và bà P1 thống nhất giao cả hai con chung cho bà Phan Thị Mỹ P1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng: Ông P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Hồ Xuân P và bà Phan Thị Mỹ P1 phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Hồ Xuân P và bà Phan Thị Mỹ P1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung tên cháu Hồ Thiên T, sinh ngày 01/4/2020 và cháu Hồ Nguyên K, sinh ngày 18/9/2025 cho bà Phan Thị Mỹ P1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng: Ông P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Hồ Xuân P phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0010835 ngày 09/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, ông P đã nộp đủ lệ phí.

Bà Phan Thị Mỹ P1 phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0010834 ngày 24/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, bà P1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- UBND xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 60/2012 ngày 16/6/2012 của UBND xã Quảng Tiến, H. Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh